TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **29**/2019/QĐST-HNGĐ	*Cai Lậy, ngày 12 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 383/2019/TLST-Việc HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Chị **Trần Thị Thu H**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: số xx YK, phường MB, Tp LX, tỉnh An Giang.

Địa chỉ liên lạc: số 1A HV, xã DĐ, huyện PQ, Kiên Giang

2. Anh **Nguyễn Thành T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp 15, xã LT, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự nguyện nguyện ly hôn và thỏa thuận của đương sự ngày 02 tháng 8 năm 2019, anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị Thu H thống nhất yêu cầu:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị Thu H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Trần Quế C, sinh ngày 18/6/2014. Anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị Thu H thống nhất thỏa thuận giao con chung cho anh T nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Thị Thu H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị Thu H thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có;

- Về lệ phí: anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị Thu H thỏa thuận anh Nguyễn Thành T nộp lệ phí.

[2] Xét, việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh Nguyễn

Thành T và chị Trần Thị Thu H được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của đương sự ngày 02 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị Thu H tự nguyện ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Trần Quế C, sinh ngày 18/6/2014. Anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị Thu H thống nhất thỏa thuận giao con chung cho anh T nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Thị Thu H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị Thu H thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có;

- Về lệ phí: anh Nguyễn Thành T và chị Trần Thị Thu H thỏa thuận anh Nguyễn Thành T nộp lệ phí.

2. Về lệ phí Tòa án:

- Anh Nguyễn Thành T nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 16935 ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, nên xem như đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Long Trung, H. Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Tâm